

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ K
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HS-ST
Ngày: 07 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Chân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Huỳnh Hoa Hương;
- Ông Huỳnh Mộc Khải.

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Đại Nam, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Hữu Tài, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2021/HS-ST ngày 25 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2021 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 04/TB-TA ngày 13 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Hx, sinh năm 1977, nơi sinh: K - An Giang; nơi cư trú: tổ 3xx, thành phố K, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông A (đã chết) và bà B, sinh năm 1953; Anh chị em có 09 người, bị cáo là người thứ tư; Vợ N, sinh năm 1976, con có 02 người: lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/3/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Thanh Pz, sinh năm 1976, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 06/01/2021, lực lượng Công an thành phố K phối hợp cùng Công an phường K, thành phố K, trên đường tuần tra đến khu vực

Tỉnh lộ 955A thành phố K, tỉnh An Giang, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn Hx có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ 01 bọc nilon trong suốt, một đầu có rãnh khóa viên màu đỏ, chứa tinh thể rắn màu trắng. Hx khai ma túy đá mua của người thanh niên (không rõ lai lịch tại xã P, huyện C, tỉnh An Giang), giá 700.000 đồng, cất giấu để sử dụng.

Vật chứng thu giữ: 01 bọc nilon trong suốt, một đầu có rãnh khóa viên màu đỏ, chứa tinh thể rắn màu trắng.

Kết luận giám định số: 18/KLGT-PC09 (MT) ngày 05/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang, xác định: Mẫu M gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,6606 gam.

Ngày 07/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Hx về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Cáo trạng số 50/CT-VKSCĐ ngày 25/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố Nguyễn Văn Hx về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố, không có ý kiến tranh luận và trong lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Trong phát biểu luận tội, Kiểm sát viên trình bày: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc thành phần nhân dân lao động, học lực thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hx 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có thu nhập thấp, nghề nghiệp không ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ.

Đối với người thanh niên (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Hx, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an nhân dân thành phố K; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố K; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người chứng kiến ông Nguyễn Thanh Pz đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, ông Pz đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Pz theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung:

[3] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06/01/2021, bị cáo điện thoại cho người thanh niên (không rõ lai lịch) để mua ma túy, địa điểm giao nhận tại ngã ba khu vực xã P, huyện C, tỉnh An Giang. Khoảng 30 phút sau, người thanh niên đến giao cho bị cáo 01 bọc nilon trong suốt, một đầu có rãnh khóa viền màu đỏ, bên trong có chứa ma túy đá, với giá 700.000 đồng. Sau khi nhận ma túy, bị cáo cất giấu vào túi quần bên trái phía trước và tìm xe ôm để về nhà sử dụng, trên đường đi đến Tỉnh lộ 955A thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang.

Bị cáo còn khai nhận: Bắt đầu sử dụng ma túy từ khoảng tháng 6/2020, do được các đối tượng nghiện khác giới thiệu nên từ tháng 11/2020, đã mua ma túy của người thanh niên này 03 lần, mỗi lần 01 bọc ma túy đá với giá từ 500.000 đồng đến 700.000 đồng, mục đích cất giấu để sử dụng.

Kết quả giám định xác định 01 bọc nilon trong suốt, một đầu có rãnh khóa viền màu đỏ, chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,6606g (một phẩy sáu sáu không sáu gam).

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 1,6606g ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng với lỗi cố ý, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, phòng ngừa, ngăn chặn và kiểm soát tệ nạn ma túy. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố

cầu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K và lời buộc tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác, được Nhà nước độc quyền quản lý, đồng thời nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép, chiếm đoạt chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây tác động xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thuộc thành phần nhân dân lao động, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Vì vậy, bị cáo đủ điều kiện được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có xem xét áp dụng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong khi lượng hình.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp nên xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với lượng ma túy đã thu giữ là vật cấm lưu hành, xét tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo, do không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau theo quan điểm của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn Hx phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Hx: 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giam ngày 22/3/2021 (ngày hai mươi hai, tháng ba, năm hai nghìn không trăm hai mươi mốt).

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong, ghi vụ số 18/KLGT-PC09 (MT) ngày 05/02/2021, có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Điều tra Công an thành phố K và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa, Ôn Văn Thuận, cùng lượng ma túy bên trong.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31 tháng 5 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố K với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố K).

Căn cứ các Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Hx phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Chân